

## Đề bài

**Hãy phân tích nhân vật Thúy Vân, Thúy Kiều (về ngoại hình và nội tâm) qua đó đánh giá nghệ thuật xây dựng nhân vật của Nguyễn Du.**

## Bài làm

Nghệ thuật xây dựng nhân vật là một trong những thành tựu lớn nhất của kiệt tác *Truyện Kiều*.

Tìm hiểu về nghệ thuật xây dựng nhân vật của Nguyễn Du là tìm hiểu sâu sắc thêm những vấn đề rất phong phú về cả tư tưởng tác giả cả về nội dung lẫn nghệ thuật biểu hiện trong tác phẩm, như quan điểm đạo đức, thẩm mỹ, nghệ thuật – bút pháp nghệ thuật – của tác phẩm.

Nguyễn Du xây dựng nhân vật rất phong phú và đa dạng tầm cỡ thiên tài văn chương. Phân tích nhân vật là giải mã những kì diệu mà thi hào đã phả vào tính cách nhân vật bằng ngòi bút kì tài khác với các nhân vật trong truyện cổ tích, chủ yếu là tả hành động bên ngoài, khác với truyện Nôm khúc ngâm chủ yếu là tả nội tâm. Nhân vật *Truyện Kiều* hiện ra bằng cả *con người hành động* và con người cảm nghĩ.

Nguyễn Du rất chú tâm đến việc tả cái vẻ bề ngoài của nhân vật, dù đó là nhân vật chính hay phụ, xuất hiện thoáng qua hay đi suốt tác phẩm.

Điều đáng chú ý nữa là tác giả chỉ dùng những nét khái quát mang tính tượng trưng ước lệ để thể hiện ngoại hình nhân vật. Bút pháp nghệ thuật này ta gặp trong việc tả chân dung hai chị em Thúy Kiều trong *Truyện Kiều*.

Nguyễn Du tả người theo tiêu chuẩn quan trọng về vẻ đẹp của ông ta xưa là sự hài hòa, cân đối, nhẹ nhàng như vẽ tranh, các cụ chỉ chấm phá vài nét. Dăm ba câu, một hai hình ảnh chấm phá thế mà vẻ đẹp tuyệt thế giai nhân đã bộc lộ ra. Tả chị em Thúy Kiều ông chỉ dùng mười hai câu thơ, chia ba nhịp với nét bút đậm nhạt, nhưng rất chân xác: trong hai mươi bốn câu bao gồm cả cảnh sống của chị em Kiều:

*Đầu lòng hai ả tố nga*

*Thúy Kiều là chị, em là Thúy Vân*

*Mai cốt cách, tuyết tinh thần*

*Mỗi người một vẻ mười phân vẹn mười.*

Qua bốn câu thơ giới thiệu, con người chưa xuất hiện, mới chỉ biết tên. Rồi qua ngòi bút ẩn dụ ước lệ của văn chương cổ, hai chị em Thúy Kiều nhẹ nhàng hiện ra như hai vầng trăng sáng dịu mát, hình hài thanh tú như cành mai, tâm hồn tỏa rạng sáng trong như tuyết.

Nhà thi hào dành tình cảm mến yêu và lời khen chia đều hai người nhưng nét bút thì đậm nhạt nên mỗi người một vẻ.

Trước hết tả cô em, nàng Vân, chắc không phải vô tình mà nhà thơ làm thế. Một dụng ý, phục bút ta sẽ thấy ngay ý đồ của tác giả dưới đây. Bây giờ hãy quan sát nàng Vân:

*Vân xem trang trọng khác vời*

*Khuôn trăng đầy đặn nét ngài nở mang.*

*Khuôn trăng đầy đặn* thì ý nghĩa rõ ràng, nàng phúc hậu đẹp như trăng rằm, tròn trĩnh, thắm tươi, nhưng đến câu *nét ngài nở nang* thì có nhiều ý kiến khác nhau. Có người cho rằng nhà thơ tả đôi lông mày của nàng như đôi râu ngài uốn lượn. Lại có người cho rằng nhà thơ không cốt tả người mà cốt tả vẻ đẹp, đó là vẻ đẹp lí tưởng, một cách tả rạch ròi, chi tiết sẽ làm hỏng bức chân dung.

Nhưng có sự trở trêu là người ta thường dùng thành ngữ *mắt phượng mày ngài* cho những trang anh hùng, hảo hán, sao nhà thơ Tiên Điền lại tả cái vẻ đẹp ấy cho một tuyệt thế gia nhân?

Một nhà thơ gốc xứ Nghệ cho rằng câu ấy cụ Nguyễn Du dùng cách nói của dân xứ Nghệ để tả nàng Vân qua câu thành ngữ *tốt ngài hơn dài quần áo*, chữ con người nói trạch thành con ngài. Chúng ta thấy có lí. Như vậy nét ngài nở nang là vóc dáng con người khỏe mạnh, cân đối, đầy đặn, nở nang và còn nét đẹp khác nữa.

*Hoa cười ngọc thốt đoan trang*

*Mây thua nước tóc tuyết nhường màu da.*

Bằng phép ẩn dụ, nhân hóa đã được sử dụng thật chặt lọc, câu chữ hết sức ngắn gọn, tác giả đã dựng được bức chân dung khá nhiều chi tiết. Sắc đẹp của Thúy Vân có đường nét, màu sắc, tiếng nói giọng cười, kiêu diễm sáng trong như ngọc ngà, mây tuyết, toàn những gì đẹp đẽ tinh khôi trong trời đất.

Nghe những từ *mây thua, tuyết nhường* ta biết là nhân hóa phóng đại nhưng vẫn cảm nhận thấy một vẻ đẹp rất tròn vẹn hài hòa. Sắc đẹp của nàng tuyệt diệu đến nỗi áng mây và màu trắng thanh khiết của tuyết đành phải nhún nhường. Nét tả này báo hiệu một cuộc đời an nhàn, sung sướng cho Vân sau này mà Nguyễn Du khéo léo gói vào trong chân dung nàng.

Sau khi tả cái đẹp có chung một đường nét, sắc diện của hai chị em nhà thơ mới đến người chị – Thúy Kiều xuất hiện. Đến đây thì ta hiểu nhà thơ đã dùng phương pháp đòn bẩy tả kĩ và hoàn thiện bức chân dung của cô em rồi mới vượt lên hình thành bức chân dung người chị:

*Kiều càng sắc sảo mặn mà*

*So bề tài sắc lại là phần hơn.*

Có lẽ chẳng cần phân tích thêm ta cũng thấy ngay người chị hơn hẳn cô em và như thế Thúy Vân là điểm tựa để chân dung người chị – Thúy Kiều nổi trội hẳn lên *sắc sảo, mặn mà* và *so bề tài sắc lại là phần hơn*. Từ đó nhà văn không tả chi tiết nữa mà đi vào chấm phá thêm mấy nét theo kiểu họa hình, cốt đi vào hồn của mấy câu thơ tả vẻ đẹp của Thúy Kiều.

*Làn thu thủy, nét xuân sơn*

*Hoa ghen thua thắm, liễu hờn kém xanh.*

Nét vẽ như thoáng hiện trên giấy bằng gam màu xanh dịu mát gây ấn tượng và khơi dựng nhiều liên tưởng. *Làn da thu thủy* chỉ mắt nàng như

nước hồ mùa thu. Còn *nét xuân sơn* có người giải thích đôi lông mày nàng non tươi như núi mùa xuân, có người lại cho rằng ở Thúy Vân, Nguyễn Du đã tả khá tỉ mỉ khuôn mặt, nụ cười, mái tóc, nước da. Đến Thúy Kiều, nhà thơ không lặp lại nữa là bằng nét bút khoáng đạt, những khoảng lớn bằng linh giác, bằng sự xuất thần từ tâm hồn nghệ sĩ chứ không tia tót như người thợ tâm thường. Vậy *làn thu thủy, nét xuân sơn* là ẩn dụ để cảm nhận vẻ đẹp tổng thể, từ dung nhan dẫn đến tâm hồn Kiều ở độ trong veo, đang dạt dào sức sống thanh xuân. Qua hình dáng bên ngoài của Kiều, Nguyễn Du cũng ngầm gợi trong đó lời dự báo cuộc đời sóng gió, gian truân, bởi ai cũng biết rằng *hồng nhan đa truân*, hơn nữa Kiều lại là một giai nhân hơn hẳn những giai nhân khác, khiến cả sinh vật cũng phải *hờn ghen*. Không như Thúy Vân, nét đẹp của nàng phúc hậu thể hiện qua *khuôn trăng đầy đặn*. Vì thế tài năng tả thực của Nguyễn Du không phải là tầm thường, ông mượn dáng vẻ bên ngoài để thông báo cái bên trong, thông báo cuộc đời của hai chị em Thúy Kiều trong tương lai.

Mượn cảnh vật thiên nhiên, nhà thơ đưa ra một triết lí suy ngẫm về cuộc đời, nhưng ông đã linh cảm thấy tương lai khó bề yên ổn đối với Thúy Kiều. Thật vậy, ngay những năm còn thơ ngây có người *tướng sĩ* đã đoán ngay một lời:

*Anh hoa phát tiết ra ngoài*

*Nghìn thu bạc mệnh một đời tài hoa.*

Quả tình bẩm sinh Kiều là người rất thông minh, trí thông minh ấy phong phú bao gồm rất nhiều tài:

*Pha nghề thi họa đủ mùi ca ngâm.*

Nhưng cái tài trội nhất là tài chơi đàn nguyệt của nàng:

*Cung thương lâu bạc ngũ âm*

*Nghề riêng ăn đứt hồ cầm một trương.*

Nói *non xanh xáy xỉ tới tuần cập kê* mà nàng đã nổi tiếng cầm đài. Nghĩa là tài đàn của nàng ngang với Tư Mã Tương Như có tiếng đàn thánh thót ở cầm đài đã làm xiêu lòng nàng quả phụ Trác Văn Quân. Điều này có thể là thực tế vì như ta đã biết Beethoven đánh đàn từ năm bốn tuổi, còn Saint Seans đã biết soạn nhạc từ năm sáu tuổi.

Tài đàn của Thúy Kiều đã đến mức sáng tạo, nàng soạn được bản nhạc nhan đề là *bạc mệnh*:

*Khúc nhà tay lựa nên chương*

*Một thiên bạc mệnh lại càng não nhân.*

Nghĩa là bản nhạc ấy buồn vô hạn. Khi nàng gảy cho Kim Trọng nghe thì *nghe ra ngậm đắng nuốt cay*, gảy cho vợ chồng Thúc Sinh *chén tạc chén thù thì khiến người trên tiệc cũng tan tác lòng*. Và khi Hồ Tôn Hiến mừng công bắt nàng gảy đàn thì *lọt tai, Hồ cũng nhẩn mày rơi râu*.

Phải chăng với cái tài đặc biệt ấy đã rơi vào dự cảm của Nguyễn Du – người học trò của đạo Khổng, thấy trước đời Kiều sẽ gian truân, bạc mệnh.

Tóm lại chỉ có hai mươi bốn câu thơ, Nguyễn Du đã đặc tả cái tài sắc của hai chị em Kiều và hoàn cảnh sống của họ. Ngòi bút của thi nhân linh hoạt, sáng tạo vô cùng, khi thì chỉ lướt qua bằng cách so sánh ẩn dụ, khi thì kết hợp trong ước lệ của sách vở với lời nói dân gian vừa sáng tạo văn chương vừa gửi gắm tâm tư tình cảm của mình. Nhưng điều đáng chú ý là tất cả đều bắt nguồn từ một tấm lòng thương người, một quan điểm thẩm mỹ đi song song với một triết lí vì con người, lo lắng cho con người.